TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 14 -11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nông Văn Chương
2. Bà: Lưu Bích Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lý Hoàng Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/TLST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Thị L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1962 tại xã X, huyện L1, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm B, thị trấn M, huyện L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn 10/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn T (Đã chết), con bà Tô Thị Y (Đã chết); Chồng: Mạc văn N, sinh năm: 1960; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; chị em ruột: có 03(Ba) chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/10/2018. (Có mặt)

**Bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hà Ngân, địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Y, huyện M, tỉnh Hà Giang. Người đại diện: Ông Ninh Quang S, chức vụ: Giám đốc công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hà Ngân. (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Mạc Văn N, sinh năm: 1960

Trú tại: xóm B, thị trấn M, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

**Người làm chứng:*

Nông Đình Tuyến, sinh năm: 1984

Trú tại: xóm B, thị trấn M, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 3 năm 2018, Công ty TNHH MTV Hà Ngân do ông Ning Quang S làm Giám đốc, địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Y, huyện M, tỉnh Hà Giang tiến hành thi công hạng mục xử lý các vị trí sạt lở đường Quốc lộ 34 giáp bờ Sông Gâm, đoạn đi qua xóm B, thị trấn M, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Công ty chở đến công trường 1000 (Một nghìn) chiếc rọ đá bọc nhựa (trong đó 500 rọ đã bọc nhựa kích thước 1,5 x 01 x 01 mét; 500 rọ đã có kích thước 02 x 01 x 01 mét, tập kết ở một khu đất trống nằm bên phải Quốc lộ 34, theo hướng huyện L đi huyện M, tỉnh Hà Giang thuộc xóm B, thị trấn M. Điểm tập kết không có hàng rào chắn, rọ đá dạng hình hộp gồm 06 tấm gắn liền, được gập lại và xếp chồng lên nhau, bốn phía chăng dây kim loại để bảo vệ. Trước đó Công ty có thuê ông Nông Văn V, địa chỉ: xóm K, xã H, huyện L1, tỉnh Cao Bằng quản lý việc nhập xuất rọ đá. Đầu tháng 5 năm 2018, gia đình ông V có việc nên xin nghỉ, công việc và tài sản được bàn giao lại cho Công ty do ông S trực tiếp quản lý; sau đó, ông S cùng công nhân lấy rọ đá đến vị trí sạt lở để xây kè, tại điểm tập kết do không có người trông coi nên đã bị mất trộm một số rọ đá bọc nhựa. Ngày 22/6/2018 ông S phát hiện mất khoảng 60 đến 70 chiếc rọ đá, qua kiểm tra xung quanh tại xóm B, thấy các rọ đá có đặc điểm giống tài sản của của Công ty bị mất, tại các hộ gia đình bà Tô Thị L; Phạm Văn T; Ngô Thị N và Hoàng Văn K nên ông S đã trình báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm.

Tại Cơ quan điều tra đối tượng Tô Thị L khai nhận: Đầu năm 2018 phần nền đất cạnh đường Quốc lộ 34 của Tô Thị L cách điểm tập kết rọ đá của Công ty Hà Ngân khoảng 100 mét bị sạt lở, nguyên nhân chính do quá trình Nhà máy thủy điện Bắc Mê xây dựng cống thoát nước. Sau đó Nhà máy đã nhất trí chở đến cho gia đình bà L một xe ô tô đá hộc để tự khắc phục, bà L biết gần nhà có tập kết nhiều rọ đá bọc nhựa, không biết rõ chủ sở hữu nên có ý định lấy về làm kè nền đất, trong tháng 5 năm 2018 Tô Thị L được thuê nhiều người (không biết họ tên, địa chỉ) làm công việc bốc vác ở đầu cầu treo xóm B, thị trấm M, huyện L để vác rọ, xếp đá hộc và kè xuống vị trí bị sạt lở phần đất gia đình bà bị sạt lở, mỗi ngày được thuê từ 02 đến 03 người khác nhau; tiền công một người 200.000 đồng/ngày. Vào ban ngày, lợi dụng điểm tập kết rọ đá không có người trông coi, bà L dẫn người làm thuê đi bộ đến lấy trộm rọ đá, mỗi ngày lấy trộm từ 02 đến 03 chiếc đến khi kè xong phần sạt lở trong thời gian liên tiếp khoảng 7 ngày. Tổng số rọ đá L lấy trộm được là 18 chiếc (Trong đó: 14 chiếc kích thước 1,5 x 01 x 01 mét; 04 chiếc kích thước 02 x 01 x 01 mét).

Đối tượng Phạm Văn T, trú tại: xóm B, thị trấn M khai nhận: khoảng giữa tháng 5 năm 2018, T được 04 lần mua rọ đá bọc nhựa với nhiều người khác nhau, mỗi chiếc 30.000 đồng, tổng cộng 14 chiếc rọ (Trong đó: 12 chiếc kích thước 1,5 x 01 x 01 mét; 02 chiếc kích thước 02 x 01 x 01 mét). Lần 01, T mua 03 chiếc rọ; lần 02, mua 04 chiếc rọ và được cho thêm 02 tấm bị cắt rời; lần 03, mua 04 chiếc rọ. Cả ba lần mua với một nam thanh niên khác nhau không biết họ tên, địa chỉ, thời gian giữa các ngày cách nhau khoảng 05 ngày vào buổi chiều tối, khi trao đổi

mua bán không nói rõ cho T biết nguồn gốc tài sản, chỉ có T và người thanh niên biết. Lần 04, khoảng 17 giờ cuối tháng 5 năm 2018, Hoàng Văn L1, trú tại: xóm N, xã Q, huyện L đi xe máy mang theo 03 chiếc rọ đến của hàng của T, L1 nói nhặt được ở cạnh đường nên lấy về cho T và không lấy tiền nhưng T vẫn đưa cho L1 số tiền 60.000 đồng, việc trao đổi mua bán chỉ có T và L1 biết. Mục đích T mua rọ đá để làm hàng rào vườn nhà của T.

Đối tượng Ngô Thị N, trú tại: xóm C, thị trấn M, huyện L khai nhận: Khoảng 22 giờ, đầu năm 2018 (không nhớ ngày tháng) có ba nam thanh niên không biết họ tên, địa chỉ đến gửi nhờ 10 chiếc rọ đó bọc nhựa (trong đó: 08 chiếc kích thước 1,5 x 01 x 01 mét; 02 chiếc kích thước 02 x 01 x 01 mét). N nghĩ là công nhân đang xây dựng kè bờ Sông Gâm nên đồng ý cho gửi ở dưới gầm nhà sàn.

Đối tượng Hoàng Văn K, trú tại: xóm B, thị trấn M, huyện L khai nhận: Khoảng tháng 5 năm 2018, có một nam thanh niên không biết họ tên, địa chỉ đến nhà bán cho Khoát 03 chiếc rọ đá bọc nhựa kích thước 02 x 01 x 01 mét, với giá 30.000 đồng/ 01chiếc, người bán không nói cho K biết về nguồn gốc tài sản. Thấy giá rẻ, K đồng ý mua và để ở trong vườn nhà, khi trao đổi mua bán chỉ có K và người thanh niên biết.

Tại bản Định giá tài sản số: 230/KL-HĐĐG, ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Kết luận: 01 rọ đá kích thước 1,5 x 01 x 01 mét (Khối lượng 13,832 kg/chiếc) có giá trị là 305.678 đồng (bằng chữ: Ba trăm linh năm nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng); 01 rọ đá kích thước 02 x 01 x 01 mét (Khối lượng 16,722/chiếc) có giá trị là 370.661 đồng, (bằng chữ: Ba trăm bảy mươi nghìn sáu trăm sáu mươi mốt nghìn đồng).

Ngày 14/7/2018, bị cáo Tô Thị L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại đối với 18 (Mười tám) chiếc rọ đá cho Công ty Hà Ngân số tiền 9.900.000 đồng và 2.000.000 đồng, chi phí tìm kiếm tài sản. Đại diện công ty Hà Ngân ông Ninh Quang S nhất trí thỏa thuận không yêu cầu lấy lại số rọ đá L đã sử dụng làm kè.

Hành vi của bị cáo Tô Thị L đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đề nghị truy tố. Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSBL ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm để xét xử theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra đối tượng Tô Thị L thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm pháp luật của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 17 chiếc rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 02 x 01 x 01 mét;
- 10 chiếc rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 1,5 x 01 x 01 mét;
- 02 tấm lưới kim loại, bên ngoài bọc nhựa, kích thước 01 x 01 mét.

Toàn bộ các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu đều phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Bị cáo Tô Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; xử phạt bị cáo Tô Thị L mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 24 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585; Điều 589 của Bộ luật dân sự; thông tư số: 01/1997/TTLT hướng dẫn xét xử và thi hành án về tài sản.

- Hướng xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự (Trả lại tài sản, sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại; buộc công khai xin lỗi); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị hại Công ty TNHH MTV Hà Ngân: 17(Mười bảy) rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 02 x 01 x 01 mét; 10 (Mười) rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 1,5 x 01 x 01 mét; 02 (Hai) tấm lưới kim loại, bên ngoài bọc nhựa, kích thước 01 x 01 mét.

- Ý kiến của người bị hại: Tại phiên tòa ông Ninh Quang S, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tô Thị L, ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Trong tháng 5 năm 2018, bị cáo L đã thuê nhiều người (không biết tên, địa chỉ) để làm kè phần đất bị sạt lở của gia đình, mỗi ngày được thuê từ 02 đến 03 người khác nhau. Vào ban ngày, lợi dụng điểm tập kết rọ đá bọc nhựa của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hà Ngân đang thi công tại khu vực xóm B, thuộc thị trấn M, huyện L, tỉnh Cao Bằng không có người trông coi, L chỉ dẫn người làm thuê đến điểm tập kết trộm cắp rọ

đá, mỗi ngày L lấy trộm từ 02 đến 03 chiếc trong thời gian liên tiếp 07 ngày cho đến khi kè xong. Tổng cộng L đã chiếm đoạt 18 (Mười tám) chiếc rọ đá của công ty Hà Ngân có giá trị là: 5.762.262 đồng (bằng chữ: Năm triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng). Hành vi của Tô Thị L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm "

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, do đó cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Trong vụ án này các đối tượng được bán rọ đá cho Phạm Văn T, Hoàng Văn K, ba người nhờ gửi rọ đá với Ngô Thị N, những người làm thuê cho Tô Thị L, do không biết họ tên, địa chỉ Cơ quan cảnh sát điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ. Đối với Hoàng Văn L1 được bán 03 (Ba) chiếc rọ đá cho T, hiện nay L1 không có mặt tại địa phương, không biết ở đâu, ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi của L1, Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xử lý lý bằng một vụ án khác.

Hành vi của bà Ngô Thị N cho ba người thanh niên nhờ gửi rọ đá, bà N không biết rõ về nguồn gốc số tài sản trên; hành vi của phạm Văn T mua rọ đá với Hoàng Văn L và 03 (ba) người khác, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể và ông Hoàng Văn K được mua 03(Ba) chiếc rọ đá có giá trị 1.111.983 đồng với một người không biết họ tên, địa chỉ, các đối tượng T và K không biết rõ tài sản là do người khác phạm tội mà có. Ngoài lời khai của N, T, K không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, do vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn T và Hoàng Văn K là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về nhân thân bị cáo:

Bị cáo Tô Thị L, sinh ra tại xã X, huyện L1, tỉnh Cao Bằng, đến năm 1992 bị cáo chuyển đến xóm B, thị trấn M, huyện L, tỉnh Cao Bằng sinh sống cùng gia đình. Bị cáo đã học hết lớp 10/10, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức

được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Buộc bị cáo phải trả lại 18 (Mười tám) chiếc rọ đá có giá trị 5.762.262 đồng (bằng chữ: Năm triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng) của công ty Hà Ngân. Xác nhận ngày 14/7/2018, bị cáo Tô Thị L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho công ty Hà Ngân, người đại diện ông Ninh Quang S với số tiền bồi thường thiệt hại đối với 18 (Mười tám) chiếc rọ đó là 9.900.000 đồng (bằng chữ: Chín triệu chín trăm nghìn đồng) và chi phí tìm kiếm tài sản là 2.000.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu đồng), ông Ninh Quang S đã nhận đủ số tiền và hai bên có lập thành biên bản.

[8] Hướng xử lý vật chứng của vụ án: Trả lại cho công ty Hà Ngân 17 (Mười bảy) chiếc rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 02 x 01 x 01 mét; 10 chiếc rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 1,5 x 01 x 01 mét; 02 tấm lưới kim loại, bên ngoài bọc nhựa, kích thước 01 x 01 mét; được xác định là tài sản của công ty Hà Ngân.

[9] Về án phí: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự về án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Tô Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt, bị cáo Tô Thị L 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 12 tháng (bằng chữ: Mười hai tháng), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn M, huyện L, tỉnh Cao Bằng để giám sát và giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tô Thị L.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hà Ngân 17 chiếc rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 02 x 01 x 01 mét; 10 chiếc rọ đá bọc nhựa, loại kích thước 1,5 x 01 x 01 mét; 02 tấm lưới kim loại, bên ngoài bọc nhựa, kích thước 01 x 01 mét.

(Xác nhận tình trạng vật chứng vụ án hiện được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số: 03 ngày 30/10/2018).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Tô Thị L phải chịu 200.000 đồng, (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có (mặt có) quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CQĐT Công an huyện;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND. TT Pác Miầu;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Đức Thọ